

Số: 2988/BC-TCTĐA06

Nha Trang, ngày 19 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”
(Tháng 04 năm 2024)**

I. KHÁT QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

Trong tháng, UBND thành phố tiếp tục tập trung chỉ đạo thu thập, cập nhật thông tin các hội trên nền tảng CSDLQG về dân cư; kê khai, thu thập thông tin phương tiện giao thông trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; nhập dữ liệu thông tin người lao động vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Tiếp tục triển khai mô hình “Giải quyết thủ tục hành chính không giấy hẹn” tại UBND cấp xã; Triển khai rà soát, cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội thực hiện Đề án 06; Phục vụ Đoàn kiểm tra của Cục CSQLHC về TTXH- Bộ Công an về kiểm tra việc đảm bảo an ninh, an toàn của hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ với CSDLQG về DC; Báo cáo sơ kết 1 năm tình hình triển khai thực hiện Công văn số 452/TTg-KSTT và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến Đề án 06,...

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

UBND thành phố ban hành Công văn số 2462/UBND-LĐTBOXH ngày 1/4/2024 V/v triển khai rà soát, cập nhật, chuẩn hóa làm sạch dữ liệu trẻ em, đối tượng bảo trợ xã hội thực hiện Đề án 06 chỉ đạo UBND các xã, phường thường xuyên cập nhật thông tin trẻ em mới phát sinh trên địa bàn quản lý; đồng thời rà soát, làm sạch thông tin trẻ em đang quản lý trên phần mềm; tiếp tục cập nhật, bổ sung, chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cập nhật cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo cập nhật đầy đủ các dữ liệu thông tin về diện đối tượng hưởng trợ cấp xã hội. Ban hành công văn số 2414/UBND-CA ngày 29/3/2024 v/v thực hiện Thông báo số 72/TB-UBND ngày 1/3/2024 của UBND Tỉnh Khánh Hòa; Ban hành Công văn số 2415/UBND-CA ngày 29/3/2024 v/v thực hiện Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/2/2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ.

Công an thành phố đã ban hành Công văn số 1363/CATP-QLHC ngày 15/3/2024 V/v đẩy mạnh cấp CCCD cho học sinh THPT; Công văn số 1378/CATP-QLHC ngày 16/3/2024 V/v đánh giá thiết bị, phần mềm thuộc 03 hệ thống; Công văn số 1616/CATP-QLHC ngày 26/3/2024 V/v đôn đốc cấp CCCD cho công dân đến tuổi; Công văn số 1823/CATP-QLHC ngày 08/4/2024 V/v cập nhật, bổ sung mã định danh của chủ phương tiện giao thông; Kế hoạch số 1769/KH-CATP(QLHC-TM) ngày 04/4/2024 về triển khai thi hành Luật Căn cước trong Công an thành phố Nha Trang.

Phòng Giáo dục đào tạo ban hành Công văn số 477/GDĐT-HC ngày 25/3/2024 về việc rà soát, cập nhật thông tin của học sinh phục vụ công tác thi tốt nghiệp THPT, tuyển

sinh ĐH, CĐ và tuyển sinh đầu cấp tại các trường DTNT năm 2024. Tiếp tục chỉ đạo các trường trung học cơ sở rà soát học sinh chưa được cấp thẻ CCCD và phối hợp với các trường học xây dựng phương án tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD, tài khoản định danh điện tử cho đối tượng học sinh, đặc biệt đối với học sinh sinh năm 2005, 2006, 2008, 2009 chuẩn bị tham gia các kỳ thi tốt nghiệp THPT, THCS năm 2024.

2. Về công tác, tuyên truyền thực hiện Đề án

2.1 Kết quả thực hiện truyền thông, đưa tin tin bài, phóng sự tuyên truyền về Đề án 06:

- Phòng VHHT hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao trong tháng đã thực hiện 12 tin, 01 bài viết về Đề án 06, điều tra tích hợp dữ liệu vào VNeID và thực hiện 2 chuyên mục chuyên đổi số thường kỳ.

- Đài truyền thanh xã phường tiếp tục thực hiện ngàn ngàn lượt phát tuyên truyền về Đề án 06, duy trì tần suất phát sóng chuyên mục về chuyển đổi số trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Trong tháng Ban biên tập Trang thông tin điện tử thành phố đăng tải 02 tin, 03 infographic tuyên truyền về Đề án 06.

- UBND các xã, phường đã thành lập các Tổ hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

3. Về hoàn thiện thể chế

UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính theo đúng quy định. Cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính, các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên Trang thông tin điện tử thành phố (các lĩnh vực: thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh), giáo dục nghề nghiệp, đất đai). Hiện nay có 340 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và 210 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

4. Về dịch vụ công (DVC)

4.1. Về trang thiết bị, nguồn nhân lực thực hiện DVC tại Bộ phận một cửa của cơ quan hành chính nhà nước

- Trang thiết bị CNTT của các cơ quan, đơn vị cơ bản được đảm bảo để phục vụ yêu cầu công việc. UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin để đảm bảo an toàn thông tin (tại Công văn số 4293/UBND-VHHT ngày 05/6/2023 về việc bảo đảm an toàn thông tin trong giải quyết TTHC và khai thác sử dụng CSDLQG về dân cư) như: máy tính phải cài đặt hệ điều hành Windows 10 trở lên, phần mềm Office phiên bản mới, trang bị phần mềm diệt virus. Triển khai phần mềm phòng, chống virus cho máy trạm giai đoạn 1 trên địa bàn thành phố (tại Kế hoạch số 10077/KH-UBND ngày 01/12/2023 của UBND thành phố)

- Các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố, UBND các xã phường đã đăng ký cấp chứng thư số cho bộ phận Một cửa và công chức một cửa. Tổng số chứng thư số cá nhân bộ phận Một cửa đã cấp đến ngày 10/4/2024 là 158.

4.2. Về triển khai thực hiện DVC trực tuyến

a. Đánh giá chung đối với toàn bộ DVC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước:

Các cơ quan chuyên môn của thành phố và UBND cấp xã đã thực hiện nghiêm việc tạo lập hồ sơ điện tử đầu vào, đính kèm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu phát sinh qua từng bước công việc và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử.

- Đối với UBND thành phố: Tổng số hồ sơ: 2.743. Hồ sơ đã được gắn file kết quả: 953; Hồ sơ đã được gắn file kết quả có giá trị pháp lý (ký số): 252; Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC gửi kho lưu trữ: 159.

- Đối với UBND cấp xã: Tổng số hồ sơ: 5.535; Hồ sơ đã được gắn file kết quả: 3.660; Hồ sơ đã được gắn file kết quả có giá trị pháp lý (ký số): 3.085; Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC gửi kho lưu trữ: 2.333

b. Đối với 25 TTHC thiết yếu Đề án 06 và 28 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg: (báo cáo phụ lục kèm theo)

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

5.1 Các giải pháp về khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip:

- Toàn thành phố đã có 55/55 cơ sở khám chữa bệnh triển khai thực hiện khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip (đạt tỷ lệ 100%). BHXH tỉnh Khánh Hòa đã triển khai thực hiện hỗ trợ liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe lái xe theo đó trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã có 26/26 cơ sở KCB triển khai thực hiện.

- TTYT Nha Trang ban hành các văn bản chỉ đạo đơn vị trực thuộc tăng cường công tác tiếp đón người bệnh bằng CCCD, VssID, VNeID thay thế thẻ BHYT giấy; tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến nhân viên y tế và người dân biết về việc triển khai khám chữa bệnh bằng CCCD hoặc các ứng dụng VssID, VNeID và cách sử dụng các ứng dụng này. Cử nhân viên hướng dẫn người bệnh (đặc biệt đối với các bệnh nhân lớn tuổi) cách sử dụng phần mềm VNeID, VssID khi thực hiện bước tiếp nhận bệnh nhân.

TTYT Nha Trang đã có 27/27 Trạm Y tế khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) được trang bị máy quét mã QR để thực hiện công tác khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip và các ứng dụng VssID, VNeID: Số lượt khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế (BHYT): 20.359; Số lượt khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD: 15.414; Số lượt khám chữa bệnh BHYT bằng ứng dụng VssID: 73; Số lượt khám chữa bệnh BHYT bằng ứng dụng VNeID: 740.

5.2 Triển khai an sinh xã hội:

- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố đã triển khai phần mềm hỗ trợ giải quyết trợ cấp mai táng khi người có công từ trần tại Công văn số 1505/LĐTBXH ngày 06/10/2023 về việc triển khai phần mềm hỗ trợ giải quyết trợ cấp mai táng khi người có công từ trần.

- Chuẩn hóa, cập nhật hồ sơ đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội vào cơ sở dữ liệu bảo trợ xã hội trên hệ thống phần mềm. Đã thực hiện chuẩn hóa dữ liệu đối với 11.311/11.311 đối tượng bảo trợ xã hội.

- Hoàn thành việc thu thập, rà soát đối chiếu làm sạch thông tin dữ liệu người có công trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh. Kết quả cụ thể như sau:

+ Số đối tượng người có công được cập nhật trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 2.754/2.810 đối tượng, đạt tỷ lệ 98%.

+ Số đối tượng người có công không cập nhật được trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 56/2.810 đối tượng, tỷ lệ 2,0%. Lý do không cập nhật được trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Không có thông tin trên dữ liệu dân cư.

+ Số đối tượng người có công đã cập nhật trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhưng sai thông tin cần điều chỉnh: 43 đối tượng.

5.3 Công tác chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội, học sinh:

- UBND thành phố đã triển khai thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách đã có số tài khoản cá nhân theo thông báo số 83/TB-UBND ngày 21/7/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh về kết luận của Giám đốc Sở tại cuộc họp bàn biện pháp thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Đến tháng 04/2024, có 816 người có công nhận tiền trợ cấp qua tài khoản ngân hàng với số tiền là 2.435.220.000 đồng, có 3.537 đối tượng bảo trợ xã hội nhận trợ cấp qua tài khoản ngân hàng với số tiền là 2.031.000.000 đồng.

- Hiện có 103/103 trường công lập đã thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt (đạt tỷ lệ 100%). Tuy nhiên, số lượng phụ huynh học sinh tham gia chưa đạt tỷ lệ 100% do nhiều gia đình còn hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện trang bị máy smartphone.

- Đối với nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng, tính đến hiện tại ngày 11/3/2024 có 22.977 trường hợp nhận lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp BHXH 1 lần 1.672 trường hợp và trợ cấp BHTN là 5.788 trường hợp.

6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

6.1. Công tác thu nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD gắn chip (tính đến hết ngày 12/4/2024): Cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử cho công dân: 375.671/388.006 nhân khẩu thường trú từ đủ 14 tuổi trở lên trên địa bàn thành phố (đạt tỷ lệ 96,82%).

6.2. Công tác đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử

- Kết quả thực hiện đăng ký, thu nhận tài khoản định danh điện tử: Chỉ tiêu thực hiện đối với 100% công dân đủ điều kiện: 388.006; Tổng số tài khoản định danh điện tử đã được duyệt cấp: 332.295; Tỷ lệ % so với chỉ tiêu: 85,64%; Số trường hợp cần tiếp tục thu nhận: 55.711.

- Kết quả thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử: Chỉ tiêu thực hiện đối với 100% công dân đủ điều kiện: 388.006; Tổng số tài khoản định danh điện tử đã kích hoạt: 316.294; Tỷ lệ % so với chỉ tiêu: 81,52%; Số trường hợp cần tiếp tục kích hoạt: 71.712.

7. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

7.1 Đối với dữ liệu ngành Y tế (“làm sạch” dữ liệu tiêm chủng Covid-19): Phần mềm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 hiện nay hệ thống đã khoá từ ngày 01/01/2024. Số liệu làm sạch dữ liệu đã thực hiện cụ thể: Tổng số dữ liệu cần xác minh ban đầu: 281.664; Tổng số dữ liệu đã làm sạch: 238.935 ;Tỷ lệ làm sạch: 84,83%; Số liệu còn trên hệ thống: 42.729.Cụ thể: Không có CCCD: 3.543; Sai CCCD: 2.499; Sai thông tin: 36.687

- Số liệu về ký số: Số mũi tiêm đã ký số: 590.691; Số đối tượng đã ký: 353.652

7.2. Đối với dữ liệu BHXH: Tính đến ngày 01/4/2024, trên địa bàn thành phố Nha Trang đã có 446.871 người đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN được xác thực CSDL quốc gia về bảo hiểm với CSDL quốc gia về dân cư chiếm trên 98% tổng số người tham gia BHXH, BHYT.

Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp, tính đến hiện tại ngày 1/4/2024 đã tiếp nhận từ Công DVC quốc gia để xác nhận và trả kết quả quá trình đóng BHTN cho 6.105 trường hợp phục vụ giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động.

7.3. Đối với dữ liệu ngành Lao động – Thương binh và Xã hội: 27/27 xã, phường đã hoàn thành việc cập nhật, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em trên phần mềm, đạt tỷ lệ **100%** (**85.782/85.782**) trẻ em được cập nhật mã định danh trên phần mềm). Cơ bản đã hoàn thành việc thu thập, rà soát đối chiếu làm sạch thông tin dữ liệu người có công trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh. Kết quả cụ thể như sau:

+ Số đối tượng người có công được cập nhật trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 2.754/2.810 đối tượng, **đạt tỷ lệ 98%**.

+ Số đối tượng người có công không cập nhật được trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 56/2.810 đối tượng, **đạt tỷ lệ 2,0%**. Lý do không cập nhật được trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Không có thông tin trên dữ liệu dân cư.

+ Số đối tượng người có công đã cập nhật trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhưng sai thông tin cần điều chỉnh: 43 đối tượng.

7.4. Đối với dữ liệu ngành Giáo dục: Số học sinh đã được xác thực, định danh và đồng bộ với CSDLQG về dân cư: **68.939/72.121** (đạt tỷ lệ **95,6%**); Số giáo viên đã được xác thực, định danh và đồng bộ với CSDLQG về dân cư: **4.491/4.531** (đạt tỷ lệ **99,1%**).

7.5. Đối với dữ liệu ngành Tư pháp: đã thực hiện số hóa và chuyển chính thức vào Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch **473.543/473.543** tổng số dữ liệu cần số hóa (dữ liệu hộ tịch đăng ký trước 1/3/2017), đạt tỉ lệ **100%**.

7.6. Thực hiện Kế hoạch số 2287/UBND-KH ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh về việc nâng cấp, kết nối Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Khánh Hòa với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, hiện nay các đơn vị đã cập nhật tương đối đầy đủ thông tin cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm.

7.7. Công tác thu thập, cập nhật thông tin của các hội, đoàn thể trên hệ thống CSDLQG về dân cư. UBND cấp xã thống kê kết quả cập nhật (số lượng tính đến ngày 12/4/2024):

Stt	Hội/Đoàn thể	Tổng số hội viên	Số hội viên đã cung cấp hồ sơ cho Công an cấp xã	Số lượng đã cập nhật, phê duyệt trên hệ thống CSDLQG về dân cư (tháng 4/2024)	Tỷ lệ %
1	Hội Người cao tuổi	22.966	22.264	20.818	90,64%
2	Hội Cựu chiến binh	6.090	5.954	5.663	93%
3	Hội Nông dân	7.355	7.355	7.026	95,53%
4	Hội Chữ thập đỏ	2.998	2.998	2.995	99,9%
5	Thông tin lao động	242.089	230.966	203.797	84,18%
6	Người có công	2.842	2.842	2.842	100%
7	Nhập phương tiện giao thông đường bộ	187.077		167.438	89,5%

8. Bố trí nguồn lực triển khai Đề án

8.1. Nguồn nhân lực:

- Các xã, phường đã kiện toàn các Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 tại 357/357 thôn, tổ dân phố với 2.734 thành viên.

8.2. Bố trí ngân sách, kinh phí: Không

9. Tình hình, kết quả triển khai các Mô hình điểm về đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06.

- 27 xã, phường đã và đang triển khai thực hiện nghiêm túc Mô hình 9: Mô hình tuyên truyền. Phường Vạn Thạnh đang triển khai thực hiện Mô hình 2: Công dân số

- Tình hình công tác triển khai, thực hiện các Mô hình về đẩy mạnh thực hiện DVC trực tuyến: UBND các xã, phường đã thành lập các Tổ hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử: hiện tại các đơn vị tham gia (UBND phường Lộc Thọ, UBND phường Tân Lập, UBND phường Phương Sài, UBND xã Vĩnh Hiệp, UBND xã Vĩnh Phương) vẫn tiếp tục triển khai các hoạt động theo Đề án, tuy nhiên số lượng hồ sơ được hướng dẫn tại các điểm từ đầu năm đến nay khá ít, nhu cầu của người dân không cao.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đã chủ động, tích cực tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiều nội dung công việc phục vụ triển khai Đề án 06/CP. Trong đó, lực lượng Công an luôn đóng vai trò nòng cốt, gương mẫu, đi đầu trong thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo lộ trình đề ra, nhất là công tác làm sạch dữ liệu dân cư và công tác cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử nhằm đảm bảo dữ liệu dân cư “*đúng, đủ, sạch, sống*”, cung cấp nguồn thông tin chính xác phục vụ chia sẻ, kết nối làm sạch các CSDLQG, CSDL chuyên ngành.

Tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như: Phần mềm một cửa điện tử còn chưa hoạt động ổn định, tồn tại hiện tượng mất kết nối, không thể đăng nhập trong một số thời điểm nhất định... Nhiều cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đảm bảo trang bị hạ tầng CNTT phục vụ nhu cầu công việc do hạn chế về kinh phí. Tỷ lệ người dân quan tâm và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tự thực hiện gửi hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến còn thấp, chưa đồng đều; Việc triển khai thực hiện khám chữa bệnh bằng CCCD hoặc các ứng dụng VssID, VNeID còn gặp nhiều khó khăn do đa số người bệnh (chủ yếu là người lớn tuổi) chưa thông thạo việc sử dụng điện thoại thông minh, không nhớ mật khẩu hoặc chưa biết cách sử dụng ứng dụng VssID hoặc tích hợp các loại giấy tờ trên ứng dụng VneID; Các ứng dụng VssID, VNeID khi sử dụng phải có đường truyền Internet hoặc 4G, gây mất thời gian trong thao tác tiếp nhận khám chữa bệnh; Người dân chưa thấy được lợi ích khi sử dụng VNeID, VssID nên chưa phối hợp trong việc cài đặt các ứng dụng này.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục huy động sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu của các thành viên Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn, tổ dân phố và lực lượng đoàn viên thanh niên. Các cơ quan, đơn vị, địa phương duy trì, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện Đề án bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao.

- Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kích hoạt tài khoản VNeID. Sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp trên các Công dịch vụ công trực tuyến. Tuyên truyền về 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trên thẻ

CCCD gắn chip hoặc trong CSDL quốc gia về dân cư thay cho việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại Bộ phận một cửa để người dân biết, thực hiện. Tuyên truyền về việc thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD. Tuyên truyền hướng dẫn người dân đăng ký, cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID. Tuyên truyền, vận động đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội mở tài khoản tại ngân hàng thương mại...

- Tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác làm sạch dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và làm sạch các dữ liệu chuyên ngành để phục vụ chia sẻ dữ liệu giữa các Bộ, ngành, địa phương phục vụ nhu cầu khai thác, quản lý chung. Chỉ đạo UBND các xã, phường đẩy mạnh thực hiện công tác làm sạch dữ liệu; nhập thông tin hội viên Hội Người cao tuổi, hội viên Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội chữ thập đỏ lên hệ thống CSDLQG về dân cư đảm bảo đạt hiệu quả. Chỉ đạo Phòng Lao động thương binh và xã hội, Công an thành phố rà soát, cập nhật phương tiện giao thông đường bộ trên nền tảng CSDLQG về DC.

- Tiếp tục triển khai mô hình “Điểm trải nghiệm, hỗ trợ và hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến” trên địa bàn xã, phường; Triển khai thực hiện Mô hình điểm về đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Nha Trang (Mô hình tuyên truyền 9), đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức làm thủ tục hành chính cho người dân sử dụng dữ liệu khi tra cứu vào CSDLQG về DC hoặc sử dụng dữ liệu của người dân tại VNeID mức 2.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Nha Trang tháng 04/2024, Tổ công tác Đề án 06 thành phố Nha Trang kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (báo cáo);
- Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (báo cáo);
- Phòng PC06 - Công an tỉnh (báo cáo);
- TT.Thành ủy (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các thành viên TCT Đề án 06 thành phố;
- Các phòng, ban, đoàn thể thuộc TP;
- Công an thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, CATP.

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Sỹ Khánh

Phụ lục I
Tình hình triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo kế hoạch, chỉ đạo của
UBND tỉnh, Tổ công tác tỉnh về triển khai Đề án 06

STT	Nhiệm vụ được giao	Văn bản giao nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú (đơn vị chủ trì)
1	Chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn ngay từ đầu năm 2023	CV3181/UBND-NC ngày 5/4/2023	UBND thành phố	Năm 2023	Đang thực hiện	Phòng Lao động – TB&XH
2	Thu thập, cập nhật thông tin hội viên, đoàn viên trên nền tảng CSDLQG về DC	Thông báo kết luận 480/TB-UBND ngày 27/10/2023	UBND và TCT ĐA06 cấp xã	30/11/2023	Đang thực hiện	Công an thành phố
3	Triển khai chi trả An sinh xã hội không dùng tiền mặt trên nền tảng CSDLQG về DC	-Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng chính phủ - CV 205/TCTĐA-CAT ngày 12/1/2024	UBND và TCT ĐA06 cấp xã	25/1/2024	Đang thực hiện	Công an thành phố

Phụ lục II: Tình hình triển khai 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	đã kết nối	0	0	0	0	0	
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	đã kết nối	819	819	100%	819	0	
3	Đăng ký thường trú	đã kết nối	1485	1484	99,9%	1483	1	
4	Đăng ký tạm trú	đã kết nối	605	605	100%	601	4	
5	Khai báo tạm vắng	đã kết nối	1	1	100%	1	0	
6	Thông báo lưu trú	đã kết nối	917	917	100%	917	0	
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	đã kết nối	1630	1627	99,8%	1627	0	
8	Đăng ký khai sinh	đã kết nối	122	91	74,6%	88	3	
9	Đăng ký khai tử	đã kết nối	114	103	90,4%	103	0	
10	Đăng ký kết hôn	đã kết nối	161	160	99,4%	159	1	
11	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	đã kết nối	229	213	93%	213	0	
12	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai tang phí	đã kết nối	43	43	100%	43	0	

Phụ lục III: Tình hình triển khai 28 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1	Xác nhận thông tin về cư trú	đã kết nối	957	957	100%	954	3	